

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2035

Căn cứ Quyết định số 1648/QĐ-TTg, ngày 01/8/2025 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Đề án nhân rộng Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2035 (*sau đây viết tắt là CLB LTHTGN*); Quyết định số 3021/QĐ-BYT ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nhân rộng Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2035.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án nhân rộng Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh đến năm 2035, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 07/7/2021 thực hiện Kế hoạch nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 24/9/2021 thực hiện Kế hoạch nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*gọi tắt là Kế hoạch*).

Toàn tỉnh có 177.915 hội viên /196.661 người cao tuổi, 3.807 chi hội, 135 Câu lạc bộ/72 xã, phường với 6.836 thành viên (*trong đó thành lập mới 66 câu lạc bộ: tỉnh Hà Giang (cũ) 24 Câu lạc bộ, tỉnh Tuyên Quang (cũ) 42 Câu lạc bộ*); có 102/135 câu lạc bộ được hỗ trợ quỹ tăng thu nhập; tổng quỹ trên 6,526 tỷ đồng; bình quân toàn tỉnh vốn tăng thu nhập 48,3 triệu/CLB; câu lạc bộ có quỹ cao nhất 185 triệu đồng (*thôn Trung Nam, xã Phú Linh, huyện Vị Xuyên*); 31 CLB không có quỹ tăng thu nhập (*trong đó: Hà Giang 28 CLB, Tuyên Quang 03 CLB*). Tổng số quỹ cho vay của CLB trên 5,958 tỷ đồng, đã cho 1.605 thành viên sử dụng nguồn vốn vay để đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, nông lâm nghiệp, dịch vụ,...tổ chức khám sức khỏe cho 6.600 lượt thành viên câu lạc bộ; tư vấn, truyền thông về chăm sóc sức khỏe, chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao kiến thức tự chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, ăn uống, ngủ nghỉ, luyện tập hợp lý cho 5.000 lượt thành viên CLB...Hoạt động của các câu lạc bộ đã góp phần xây dựng, củng cố tổ chức Hội Người cao tuổi, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao trình độ, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ Hội

Người cao tuổi, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác của người cao tuổi về chăm sóc phát huy vai trò của người cao tuổi.

Trong bối cảnh già hóa dân số nhanh, nhu cầu chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội cho người cao tuổi ngày càng tăng. Việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nhân rộng CLB LHTHTGN đến năm 2035 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, đời sống tinh thần và phát huy vai trò của người cao tuổi, đồng thời thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác người cao tuổi. Việc duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động và quản lý 135 câu lạc bộ đã thành lập trong giai đoạn đến năm 2025 và tiếp tục nhân rộng mô hình câu lạc bộ theo Quyết định số 1648/QĐ-TTg, ngày 01/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2035 là thực sự cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao vai trò của Hội Người cao tuổi, huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, xã hội và thông qua cách tiếp cận liên thế hệ tự giúp nhau dựa vào cộng đồng để chăm sóc Người cao tuổi và phát huy có hiệu quả vai trò Người cao tuổi (NCT) trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phát huy hiệu quả mô hình CLB LHTHTGN nhằm duy trì và tiếp tục nhân rộng mô hình CLB, huy động rộng rãi sự tham gia của Người cao tuổi, Hội NCT các cấp, các ngành và cộng đồng để nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của NCT, chăm sóc sức khỏe, xóa đói giảm nghèo, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ quyền lợi của NCT.

Các Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau phải đảm bảo chất lượng, yêu cầu theo quy định của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt; hoạt động theo đúng Quy chế, có pháp nhân, được mở tài khoản tại ngân hàng. Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau do Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định công nhận và do Hội Người cao tuổi cấp xã, phường quản lý.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, người cao tuổi về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các CLB LHTHTGN, đảm bảo hoạt động thực chất, hiệu quả, bền vững.

- Mở rộng độ bao phủ mạng lưới CLB LHTHTGN góp phần thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số. Phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi tham gia khởi nghiệp, tạo việc làm, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng, tăng thu nhập cho người cao tuổi, thực hiện khát vọng “người cao tuổi

sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc”, góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- Mục tiêu chung: Đến năm 2030 tỉnh có 200 Câu lạc bộ (thành lập mới 65 CLB); đạt 80% xã, phường có ít nhất 01 Câu lạc bộ; đến năm 2035: tỉnh có 260 câu lạc bộ (thành lập mới 75 CLB); đạt 100% xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ.

2. Các chỉ tiêu

2.1. Chỉ tiêu về số lượng

- Phân đầu mỗi năm thành lập từ 10 - 15 câu lạc bộ; mỗi xã, phường thành lập ít nhất 01 Câu lạc bộ *(đến năm 2030, trên địa bàn có ít nhất 200 Câu lạc bộ, với khoảng trên 10.000 người tham gia; đến năm 2035 trên địa bàn có ít nhất 260 Câu lạc bộ với khoảng trên 13.000 người tham gia)*

(Có biểu chi tiết từng giai đoạn kèm theo).

- Chủ động nhân rộng Câu lạc bộ đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2.2. Chỉ tiêu về chất lượng

- Xây dựng mỗi Câu lạc bộ có từ 50 đến 70 thành viên; trong đó, 60% - 70% phụ nữ, 60% - 70% người cao tuổi, 30%-40% người trẻ tuổi; ưu tiên người có hoàn cảnh khó khăn.

- Có ít nhất 70% Câu lạc bộ thực hiện đủ 08 mảng hoạt động và được quản lý tốt để có ít nhất 50% thành viên được vay vốn đầu tư sản xuất, kinh doanh tăng thu nhập, mọi thành viên được nâng cao sức khỏe về thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, kiến thức và bảo vệ quyền lợi.

- 100% Câu lạc bộ có Quỹ để tăng thu nhập và hoạt động của Quỹ do Câu lạc bộ tự quản lý theo quy chế do Câu lạc bộ ban hành.

IV. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng được hưởng lợi

Người cao tuổi và gia đình của họ, phụ nữ và các thành viên khác trong cộng đồng. Đặc biệt người cao tuổi là phụ nữ nghèo, cận nghèo, người cao tuổi dân tộc thiểu số, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

2. Phạm vi: Kế hoạch được triển khai thực hiện tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Kế hoạch chia thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn: Từ năm 2025 - 2030, năm 2030 sơ kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2025-2030;

- Giai đoạn: Từ năm 2030 - 2035, năm 2035 tổng kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2025-2035.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhân rộng câu lạc bộ

- Tập huấn ban đầu, tập huấn nhắc lại, ưu tiên tập huấn cho các địa phương chưa được tập huấn trong giai đoạn trước. Cổ vũ, động viên, khích lệ phong trào xây dựng, thành lập mới các CLBLTHTGN ở tất cả các xã, phường, chú trọng thành lập CLBLTHTGN ở những thôn, tổ dân phố, khu dân cư của các xã, phường chưa thành lập CLBLTHTGN. Ưu tiên các xã, phường có tỷ lệ người cao tuổi ở mức cao trong dân số; địa phương thuộc vùng khó khăn, miền núi, dân tộc thiểu số, biên giới.

- Việc nhân rộng cần đi đôi với kiểm soát chất lượng, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tránh hình thức, chú trọng hiệu quả và sự tham gia thực chất của người cao tuổi. Khuyến khích nâng cao tỷ lệ thành viên liên thế hệ là phụ nữ, trung niên, thanh, thiếu niên tham gia.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ

- Tập huấn nhắc lại cho cán bộ Ban Chủ nhiệm nhằm nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, vận hành hoạt động cho Ban Chủ nhiệm CLBLTHTGN về lập kế hoạch và triển khai kế hoạch hoạt động, tổ chức sinh hoạt; kỹ năng vận động và quản lý nguồn quỹ, hỗ trợ và kết nối cộng đồng. Sinh hoạt định kỳ hằng tháng, với đầy đủ 8 nội dung hoạt động, đồng thời lồng ghép các nội dung “Bình dân học vụ số”, chuyển đổi xanh vào các buổi sinh hoạt hằng tháng của CLBLTHTGN, giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm.

- Mở rộng hoạt động hỗ trợ sinh kế cho các thành viên thông qua tăng cường nguồn kinh phí vận động và sử dụng hiệu quả nguồn quỹ tăng thu nhập của câu lạc bộ; tổ chức các tổ, nhóm hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm cho người cao tuổi và thành viên câu lạc bộ làm kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan tại địa phương, chú trọng triển khai phát triển các hình thức hoạt động mà cả người cao tuổi, trung niên, phụ nữ và đoàn viên, thanh thiếu nhi đều có thể tham gia, tương tác hiệu quả, cùng có lợi như: các chương trình tình nguyện hỗ trợ người cao tuổi về chăm sóc sức khỏe, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh,...; các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các thế hệ; các hoạt động người cao tuổi giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm sống, truyền thống văn hóa, lịch sử cách mạng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi.

- Tăng cường giám sát hỗ trợ kỹ thuật, quản lý, triển khai 8 nội dung hoạt động của CLBLTHTGN.

3. Huy động nguồn lực xã hội hóa và tăng cường phối hợp liên ngành

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ hàng năm để nhân rộng mô hình câu lạc bộ theo chỉ tiêu Kế hoạch, trên cơ sở đó, huy động các nguồn kinh phí khác tham gia nhân rộng mô hình câu lạc bộ.

- Tăng cường, phát huy sự chủ động của chính quyền địa phương trong

huy động và hỗ trợ nguồn lực (*cơ sở vật chất, tài chính, nhân lực*).

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, Hội Người cao tuổi huy động nguồn lực từ các quỹ xã hội, chương trình, dự án, vận động xã hội hóa; tạo điều kiện cho câu lạc bộ vận động nguồn lực, kinh phí cho xây dựng và hỗ trợ hoạt động của câu lạc bộ.

- Huy động nguồn lực từ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, đoàn thể các cấp, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đóng góp xây dựng và hỗ trợ hoạt động của câu lạc bộ.

- Khuyến khích các câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau phát triển quỹ tự tạo thông qua: Đóng góp của các thành viên trong câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau hằng tháng; vận động cộng đồng, tổ chức, cá nhân thiện nguyện hỗ trợ; tổ chức gây quỹ qua sản xuất, cung ứng sản phẩm, tổ chức sự kiện, kêu gọi đóng góp từ cá nhân, con, cháu, gia đình, người thân, doanh nghiệp trên địa bàn...

- Vận động nguồn lực quốc tế: Hội Người cao tuổi phối hợp với các cơ quan liên quan vận động nguồn lực về kỹ thuật và kinh phí từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hỗ trợ thực hiện kế hoạch.

4. Truyền thông và vận động xã hội

- Phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương để xây dựng chuyên mục, phóng sự về hiệu quả của câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông tại địa phương: “Ngày hội người cao tuổi”, “Giao lưu liên thể hệ”, “Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau kiểu mẫu”, xây dựng, quảng bá các sản phẩm truyền thông về câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau để tôn vinh và lan tỏa tích cực kết quả hoạt động.

- Khuyến khích truyền thông, lan tỏa sự quan tâm, ủng hộ của cộng đồng thông qua các nền tảng số.

5. Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động

- Thiết lập cơ chế báo cáo định kỳ từ cấp xã, tỉnh, Trung ương để theo dõi tiến độ, chất lượng và nắm bắt thông tin, điều chỉnh kịp thời trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp để hỗ trợ người cao tuổi trong quản lý hoạt động câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau và lưu trữ dữ liệu.

- Khen thưởng kịp thời các địa phương, đơn vị, câu lạc bộ, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau.

6. Sơ kết, tổng kết đánh giá.

Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm, sơ kết 5 năm và tổng kết khi hết giai đoạn của Kế hoạch.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước: Hỗ trợ để thực hiện các hoạt động: Hướng dẫn, tập huấn giảng viên và tập huấn ban đầu cho các địa phương; xây dựng tài liệu

hướng dẫn, tuyên truyền; hỗ trợ kinh phí ban đầu thành lập câu lạc bộ; kiểm tra giám sát việc xây dựng, nhân rộng mô hình; việc hỗ trợ kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép nguồn lực các Chương trình, Dự án có liên quan; tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực phân bổ từ đề án của Trung ương.

2. Huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân: Từ nguồn xã hội hóa để duy trì và nhân rộng mô hình CLBLTHTGN; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án, kế hoạch tại địa phương để thực hiện kế hoạch.

3. Huy động đóng góp từ nguồn quỹ tại địa phương, từ Hội người cao tuổi, cộng đồng và thành viên CLBLTHTGN

- Chính quyền các cấp hướng dẫn, tạo cơ chế huy động nguồn lực từ nguồn quỹ an sinh xã hội, quỹ vì người nghèo; quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; quỹ hỗ trợ nông dân; quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, quỹ tín dụng, các nguồn quỹ khác tại địa phương để hỗ trợ quỹ ban đầu và kinh phí hoạt động cho câu lạc bộ.

- Huy động sự đóng góp của các thành viên trong câu lạc bộ LTHTGN, Hội người cao tuổi và cộng đồng hỗ trợ quỹ ban đầu và kinh phí hoạt động cho CLB.

4. Huy động nguồn viện trợ, tài trợ hợp pháp từ các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ

- Vận động sự đóng góp, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng và thực hiện các Đề án, Chương trình tài trợ, nhân rộng mô hình CLBLTHTGN.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh uỷ

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tích cực thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về hiệu quả của câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau, góp phần huy động nguồn lực để nhân rộng câu lạc bộ; phối hợp tuyên truyền tạo điều kiện cho các hoạt động thể dục thể thao, dưỡng sinh, văn nghệ của CLBLTHTGN; tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức của xã hội, cộng đồng và các thành viên gia đình tham gia các CLBLTHTGN.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh

Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ tham gia chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch, đẩy mạnh công tác tuyên truyền; lồng ghép triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và vận động nguồn lực, sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp để hỗ trợ CLBLTHTGN hoạt động hiệu quả.

3. Hội Người cao tuổi tỉnh

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Sở

Y tế, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, các tổ chức đoàn thể hướng dẫn xây dựng, thực hiện Kế hoạch và kinh phí thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường hỗ trợ, hướng dẫn Hội Người cao tuổi xây dựng kế hoạch, kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực thực hiện nhằm nhân rộng, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ.

- Hằng năm, trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung khác của Kế hoạch thực hiện, lập dự toán kinh phí, gửi cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định; tập huấn ban đầu, tập huấn bổ sung cho giảng viên, Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau. Biên soạn tài liệu về nhân rộng, quản lý chất lượng câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau; tăng cường truyền thông về hiệu quả của Kế hoạch.

- Phối hợp các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ vận động nguồn lực, kết hợp sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp khác để triển khai, thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, hướng dẫn sơ kết, tổng kết các hoạt động của Kế hoạch bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2025 - 2030; trên cơ sở đó, đề xuất, bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Kế hoạch giai đoạn 2031 - 2035 (*nếu cần thiết*) đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Ban Công tác Người cao tuổi tỉnh

- Theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch.
- Hỗ trợ Hội Người cao tuổi tỉnh lập kế hoạch và triển khai Kế hoạch.
- Hướng dẫn UBND xã, phường lồng ghép nội dung tập huấn, triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Y tế

- Phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh lồng ghép các chương trình, các dự án có liên quan để thực hiện Kế hoạch; tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về người cao tuổi.

- Tập huấn cho công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác người cao tuổi các cấp và các tình nguyện viên của CLBLTHTGN về kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại nhà.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế: phối hợp với các cấp Hội Người cao tuổi và các CLBLTHTGN tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, phổ biến về kiến thức chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó

khẩn tại cộng đồng và thành viên CLBLTHTGN, phối hợp với các cấp hội người cao tuổi triển khai chương trình chăm sóc dài hạn cho người cao tuổi.

- Theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy định; phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch giai đoạn 2025 - 2030 và đề xuất, bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Kế hoạch giai đoạn 2031 - 2035 phù hợp với tình hình thực tế (nếu cần thiết).

6. Sở Ngoại vụ:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan vận động các tổ chức, cá nhân nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tài trợ các chương trình/dự án phù hợp với nội dung của kế hoạch, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử xã, phường tích cực thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh đến năm 2035; các hoạt động xây dựng, nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

8. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh đến năm 2035 trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và đề nghị của các cơ quan đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

9. Sở Nội vụ

Theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Hội Người cao tuổi các cấp thực hiện hiệu quả Kế hoạch và tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời; kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của tổ chức hội, quỹ xã hội liên quan theo quy định của pháp luật. Hỗ trợ khởi nghiệp, tạo việc làm cho các thành viên câu lạc bộ và người cao tuổi.

10. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị tạo điều kiện hỗ trợ cho các câu lạc bộ tham gia các hoạt động khuyến nông và hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật phát triển mô hình chăn nuôi, trồng trọt tạo việc làm thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp phát triển nông thôn, Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Triển khai chuyển đổi xanh cho các câu lạc bộ và người cao tuổi.

11. Các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp lồng ghép các hoạt động liên quan đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch; chủ động phối hợp, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí về hoạt động và ý nghĩa của Kế hoạch.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Phê duyệt kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao. Hằng năm bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành phù hợp với ngân sách nhà nước địa phương để thực hiện kế hoạch, duy trì hoạt động và nâng cao chất lượng các CLBLTHTGN theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Hướng dẫn lập quỹ và sử dụng nguồn quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các nguồn quỹ hợp pháp khác tại địa phương; huy động nguồn lực xã hội và hướng dẫn tạo cơ chế huy động nguồn lực từ các nguồn quỹ: an sinh xã hội, quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các nguồn quỹ, nguồn lực từ hội viên người cao tuổi, thành viên câu lạc bộ và cộng đồng tại địa phương để hỗ trợ vốn ban đầu và kinh phí hoạt động cho CLBLTHTGN theo quy định của pháp luật.

Triển khai các hoạt động xây dựng, thành lập mới, duy trì, kiện toàn và quản lý chất lượng hoạt động của các CLBLTHTGN; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương đảm bảo đúng quy định pháp luật, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các vướng mắc phát sinh. Chú trọng tuyên truyền, quảng bá hiệu quả hoạt động của các CLBLTHTGN, góp phần làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

VIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm vào ngày 15/6, báo cáo năm vào ngày 15/12, các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả hoạt động của CLBLTHTGN về Sở Y tế, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Quốc gia về Người cao tuổi và Bộ Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TW Hội Người cao tuổi VN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Công tác NCT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Ngọc Hà

Biểu 01**LỘ TRÌNH THÀNH LẬP, NHÂN RỘNG CÂU LẠC BỘ LIÊN THỂ HỆ
TỰ GIÚP NHAU GIAI ĐOẠN 2025 - 2030**

Năm	Số Câu lạc bộ đầu năm	Số Câu lạc bộ thành lập mới	Số Câu lạc bộ lũy kế đến hết năm	Dự kiến kinh phí (Triệu đ)	Ghi chú
Năm 2025	135			100	<i>Kinh phí tập huấn 100 triệu</i>
Năm 2026	135	10	145	500	<i>Hỗ trợ 50 triệu đồng/ 01CLB</i>
Năm 2027	145	12	157	600	
Năm 2028	157	14	171	800	<i>Sơ kết giữa kỳ</i>
Năm 2029	171	14	185	700	
Năm 2030	185	15	200	900	<i>Tổng kết giai đoạn</i>
Tổng cộng		65		3.600	

Biểu 02**LỘ TRÌNH THÀNH LẬP, NHÂN RỘNG CÂU LẠC BỘ LIÊN THỂ HỆ TỰ
GIÚP NHAU GIAI ĐOẠN 2030 - 2035**

Năm	Số Câu lạc bộ đầu năm	Số Câu lạc bộ thành lập mới	Số Câu lạc bộ lũy kế đến hết năm	Dự kiến kinh phí (Triệu đ)	Ghi chú
Năm 2031	200	12	212	700	- Tập huấn: 100 triệu - Hỗ trợ 50 tr/01 CLB
Năm 2032	212	14	226	700	
Năm 2033	226	14	240	800	Sơ kết giữa kỳ
Năm 2034	240	15	245	750	
Năm 2035	245	15	260	900	Tổng kết 10 năm thực hiện
Tổng cộng		60		3.850	